

Bản án số: 106/2022/HS- ST

Ngày 28-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Thiện

Ông Nguyễn Văn Kiểm

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Lan Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 102/2022/TLST- HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 250/2022/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Văn T, sinh năm 1963

Tên gọi khác: không; nơi ĐKKH và chỗ ở: thôn N, xã Ng, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Văn C và bà: Vũ Thị Ph; vợ: đã ly hôn; con: có 03 con, con lớn sinh năm 1985, con nhỏ sinh năm 2006; tiền sự: không; tiền án: không; nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/8/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh B (có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Phạm Văn Kh, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn Đ, xã Ng, huyện T, tỉnh B.

- Người làm chứng:

+ Anh Thân Nhân H, sinh năm 1981 (có mặt)

Nơi cư trú: thôn N, xã Ng, huyện T, tỉnh B.

+ Anh Nguyễn Mạnh D, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn Ng, xã C, huyện T, tỉnh B.

+ Chị Hoàng Ngọc Á, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn Ng, xã C, huyện T, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 20 ngày 05/8/2022, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện T phối hợp với Công an xã Ng, huyện T đang làm nhiệm vụ tại đoạn đường N, xã Ng thì phát hiện Đỗ Văn T – sinh năm 1963, trú tại thôn N, xã Ng, huyện T, tỉnh B đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 98L1-007.89 có nhiều biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu Đỗ Văn T dừng xe để kiểm tra. Khi bị kiểm tra thì T khai nhận đang tàng trữ trái phép chất ma túy trên người. Tổ công tác Công an huyện T tiến hành kiểm tra và lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ bao gồm:

- Thu giữ tại túi áo ngực bên trái, phía ngoài của Đỗ Văn T đang mặc khi bị bắt quả tang 01 (một) vỏ bao thuốc lá bên ngoài có chữ “WHITE HORSE”, bên trong đựng 01 (một) túi nilon màu xanh một đầu có rãnh khóa bằng nhựa có đường viền đỏ, bên trong đựng các viên nén hình tròn màu hồng đỏ và màu xanh nghi là ma túy tổng hợp, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu ‘QT’.

- Thu giữ tại túi quần phía sau bên phải Đỗ Văn T đang mặc số tiền 125.000 đồng.

- Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải Đỗ Văn T đang mặc số tiền 35.000 đồng.

- Thu giữ của Đỗ Văn T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision đã qua sử dụng, gắn biển kiểm soát 98L1-007.89, số khung RLHJF3308CY254044, số máy: JF33E-0263276 (BL: 56-57).

Cùng ngày 05/8/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đỗ Văn T, kết quả khám xét thu giữ gồm:

- Thu giữ tại phòng khách tầng một nhà Đỗ Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã qua sử dụng, số IMEI 1: 357130083590376.

- Thu giữ tại đầu giường trong phòng ngủ của Đỗ Văn T:

- + 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã qua sử dụng, số IMEI 1: 351556091766457/01.

- + 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel đã qua sử dụng, số IMEI 1: 355767045416786.

- + 01 khẩu trang bằng vải, bên trong có 01 (một) lọ nhựa, nắp màu vàng, thân lọ quần băng dính đen, bên trong đựng các viên nén hình tròn màu hồng đỏ.

- Thu tại móc treo gắn trên tường bên trái của phòng ngủ (theo hướng từ cửa đi vào) 01 (một) túi giấy màu đỏ, có quai xách, bên trong có 01 (một) lọ nhựa màu trắng, có nắp đậy, bên trong có 01 (một) viên nén hình tròn màu hồng đỏ. Tất cả 02 lọ nhựa được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “KX”(BL: 60-62).

Quá trình điều tra Đỗ Văn T khai nhận về nguồn gốc số ma túy thu giữ như sau: Bản thân T là người nghiện ma túy nên thường xuyên có nhu cầu sử dụng ma túy. Quá trình sinh sống, T có quen biết với Phạm Văn Kh- sinh năm 1979 trú tại thôn Đ, xã Ng, huyện T, tỉnh B. Khoảng 14 giờ ngày 05/8/2022, khi T đang ở nhà thì Kh đến đứng trước cổng và nói với T có lấy không thì lên nhà Kh để cho do Kh đang cần tiền, T hiểu ý của Kh muốn hỏi Tươi có mua ma túy

không thì đi lên nhà Khải bán cho. T trả lời có, sau đó T điều khiển xe mô tô BKS 98L1-007.89 đi theo sau Kh đến nhà Kh tại thôn Đ, xã Ng, huyện T, tỉnh B. Đến nơi, Kh và T vào phòng trên tầng 2 nhà Kh, T đưa cho Kh số tiền 5.500.000 đồng, Kh đi ra khỏi phòng khoảng 05 phút sau quay lại đưa cho T 01 (một) túi nilon màu xanh, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ, T biết bên trong đựng ma túy nên cầm lấy và đi xuống tầng một nhặt 1 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “WHITE HORSE” ở nền gạch cho số ma túy vừa mua vào trong bao thuốc lá và cất vào túi áo ngực bên trái áo đang mặc rồi điều khiển xe về. Khi đi về đến đoạn đường thuộc địa phận thôn N, xã Ng, huyện T lúc này khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an kiểm tra và bắt quả tang. Còn về nguồn gốc số ma túy thu giữ khi khám xét khẩn cấp, T khai nhận là ngày 01/8/2022 tại nhà Phạm Văn Kh, T mua của Kh với giá 1.000.000 đồng. T khai nhận toàn bộ số ma túy thu giữ khi bắt quả tang và khi khám xét khẩn cấp T cất giấu nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Căn cứ vào lời khai của Đỗ Văn T, cùng ngày 05/8/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn Kh - sinh năm 1979 thôn Đ, xã Ng, huyện T, tỉnh B. Quá trình khám xét nơi ở của Kh, Cơ quan điều tra không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến vụ án.

Tại Kết luận giám định số 1380 ngày 09/8/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận:

“5.1. Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định:

- Trong 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “WHITE HORSE”:

- + Các viên nén hình tròn, màu hồng đỏ và màu xanh (đựng trong 01 (một) túi nilon màu xanh, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ) đều là ma túy, có tổng khối lượng 16,796 gam, loại Methamphetamine.

5.2. Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “KX”, đã được niêm phong gửi giám định:

- Trong 01 (một) khẩu trang bằng vải:

- + Các viên nén hình tròn, màu hồng đỏ (đựng trong 01 (một) lọ nhựa có nắp màu vàng, thân lọ nhựa quấn băng dính màu đen) đều là ma túy, có tổng khối lượng 1,529 gam, loại Methamphetamine.

- 01 (một) viên nén hình tròn, màu hồng đỏ (đựng trong 01 (một) lọ nhựa màu trắng, có nắp đậy) là ma túy, có khối lượng 0,093 gam, loại Methamphetamine”.

Tại Cáo trạng số: 98/CT- VKS ngày 08/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Đỗ Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b, g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b, g khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Văn T từ 07 năm tù đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày

05/8/2022. Phạt bổ sung bằng tiền 5.000.000 đồng đối với bị cáo T, ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Kh và những người làm chứng anh D, chị Á đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, tuy nhiên họ đã có lời khai trong quá trình điều tra. Sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh và hình phạt: tại phiên tòa, bị cáo có mặt đã hoàn toàn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như quyết định truy tố đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định, phù hợp lời khai của người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ do Cơ quan điều tra thu thập về thời gian, không gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 01/8/2022 đến ngày 05/8/2022, Đỗ Văn T - sinh năm 1963, trú tại thôn N, xã Ng, huyện T, tỉnh B đã hai lần tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 01/8/2022 tại nhà ở của Đỗ Văn T ở thôn N, xã Ng, huyện T, tỉnh B, Đỗ Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,622 gam ma túy Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Lần thứ hai: Khoảng 14 giờ 20 ngày 05/8/2022, tại đoạn đường thuộc thôn N, xã Ng, huyện T, tỉnh B, Đỗ Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 16,796 gam ma túy Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ ngày 01/8/2022 đến ngày 05/8/2022 bị cáo đã 02 lần tàng trữ trái phép ma túy với tổng khối lượng là 18,418 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy, bản Cáo

trạng truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: bị cáo T là người có nhân thân tốt.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo T có bố đẻ tham gia dân công hỏa tuyến và có anh trai là liệt sỹ Đỗ Văn S. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Từ những phân tích, đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo hình phạt tù tương xứng nhằm giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo có tài sản nên cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Đối với Nguyễn Văn Kh, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã đấu tranh với Phạm Văn Kh nhưng Kh không thừa Kh gặp và bán ma túy cho T ngày 01/8/2022 và ngày 05/8/2022 như T đã khai. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Đỗ Văn T đối chất với Phạm Văn Kh nhưng các bên vẫn giữ nguyên lời khai. Ngoài lời khai của Đỗ Văn T ra không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh việc Kh bán ma túy cho T nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với Phạm Văn Kh.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 05/8/2022 của T, Cơ quan điều tra Công an huyện T đã chuyển tài liệu đến Công an huyện T để xử lý theo quy định.

[7] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS 98L1- 007.89 đăng ký mang tên chị Nguyễn Thị H - sinh năm 1987 trú tại Kh, thị trấn A, huyện S, tỉnh B. Quá trình điều tra chị H khai nhận chị từng sở hữu và sử dụng chiếc xe này từ năm 2012 nhưng sau đó đã bán chiếc xe trên nhưng không nhớ bán cho ai, vào thời gian nào và bao nhiêu tiền. Bị cáo T khai nhận chiếc xe này T mua của một người không quen biết từ năm 2021, khi mua không làm giấy tờ mua bán, chiếc xe được sử dụng để làm phương tiện đi lại ngày 15/9/2022, quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên thuộc sở hữu của bị cáo Đỗ Văn T, ngày 05/8/2022 bị cáo T sử dụng chiếc xe làm phương tiện đi mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[8] Đối với số tiền 160.000 đồng thu giữ của bị cáo T là tiền của bị cáo T do T lao động có được, không liên quan đến hành vi phạm và 01 điện thoại di

động nhãn hiệu Samsung đã qua sử dụng, imei 1: 357130083590376; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã qua sử dụng, imei 1: 351556091766457/01; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel đã qua sử dụng, imei 1:355767045416786, bị cáo T không sử dụng vào việc trao đổi mua bán ma túy nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

[9] Về vật chứng: Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT” Trong 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu: “WHITE HORSE”: mẫu viên nén màu hồng đỏ và màu xanh (đựng trong 01 (một) túi nilon màu xanh, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ) đều là ma túy, có tổng khối lượng 15,787 gam, loại Methamphetamine được hoàn lại sau giám định. Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “KX” Trong 01 (một) khẩu trang bằng vải: mẫu viên nén màu hồng đỏ (đựng trong 01 (một) lọ nhựa có nắp màu vàng, thân lọ nhựa quấn băng dính màu đen) đều là ma túy, có tổng khối lượng 1,259 gam, loại Methamphetamine được hoàn lại sau giám định. Mẫu viên nén màu hồng đỏ (đựng trong 01 (một) lọ nhựa màu trắng, có nắp đậy) là ma túy, có tổng khối lượng 0,051gam, loại Methamphetamine được hoàn lại sau giám định. Các phong bì đều được niêm phong lại bằng hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu là vật chứng cấm lưu hành và 01 túi giấy màu đỏ, có quai xách bị cáo Tươi dùng để cất giấu ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[11] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1, 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là có căn cứ cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b, g khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1, khoản 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn T 07 (bảy) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 05/8/2022. Phạt bổ sung bằng tiền 5.000.000 đồng sung quỹ nhà nước đối với bị cáo Tươi.

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 túi giấy màu đỏ, có quai xách và Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT” Trong 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu: “WHITE

HORSE”: mẫu viên nén màu hồng đỏ và màu xanh (đựng trong 01 (một) túi nilon màu xanh, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ) đều là ma túy, có tổng khối lượng 15,787 gam, loại Methamphetamine được hoàn lại sau giám định. Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “KX” Trong 01 (một) khẩu trang bằng vải: mẫu viên nén màu hồng đỏ (đựng trong 01 (một) lọ nhựa có nắp màu vàng, thân lọ nhựa quấn băng dính màu đen) đều là ma túy, có tổng khối lượng 1,259 gam, loại Methamphetamine được hoàn lại sau giám định. Mẫu viên nén màu hồng đỏ (đựng trong 01 (một) lọ nhựa màu trắng, có nắp đậy) là ma túy, có tổng khối lượng 0,051gam, loại Methamphetamine được hoàn lại sau giám định. Các phong bì đều được niêm phong lại bằng hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS 98L1- 007.89, đăng ký mang tên chị Nguyễn Thị H - sinh năm 1987 trú tại Kh, thị trấn A, huyện S, tỉnh B.

Trả lại cho bị cáo Đỗ Văn T số tiền 160.000 đồng tại tài khoản của kho bạc nhà nước huyện Tân Yên và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã qua sử dụng, imei 1: 357130083590376; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã qua sử dụng, imei 1: 351556091766457/01; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel đã qua sử dụng, imei 1:355767045416786 nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

3. Về án phí: bị cáo Đỗ Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt (hoặc niêm yết) bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- Sở tư pháp tỉnh B;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo, NCQLNVLQ;
- Lưu Hs, Vp.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị O